

Số: 65 /BC-UBND

Thái Bình, ngày 09 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO SƠ KẾT

Tình hình thực hiện Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn phường Thái Bình

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện công văn số 313/SKHCN-QLKH ngày 04/02/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc báo cáo sơ kết thực hiện Quyết định số 719/QĐ-UBND về Chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2045; Ủy ban nhân dân phường Thái Bình báo cáo như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ban Lãnh đạo Đảng ủy, UBND phường đã tuyên truyền, quán triệt, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phường và triển khai kịp thời, có hiệu quả quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Nghị quyết số 193/2025/QH15), Kế hoạch hành động số 433-KH/TU ngày 11/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Kế hoạch hành động số 433 -KH/TU) và các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được giao trong Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP), Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 19/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của

Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Kế hoạch số 102/KH-UBND).

2. Tổ chức thực hiện

Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 433-KH/TU và Kế hoạch số 102/KH-UBND; Đảng ủy, UBND phường đã thành lập Ban chỉ đạo và ban hành các Kế hoạch về phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường; thực hiện cấp chữ ký số cho lãnh đạo trưởng, phó phòng, ban và lãnh đạo cán bộ của Trung tâm PVHCC, sử dụng ký số trên điện thoại (Sim PKI); cơ sở vật chất được đảm bảo; ban hành 5 Quyết định; 06 Kế hoạch và nhiều các văn bản khác liên quan tới KHCCN, ĐMST, CDS. Các văn bản ban hành đảm bảo yêu cầu, nội dung, Quyết định thành lập Ban chỉ đạo rõ người, rõ việc, rõ thủ tục, rõ thẩm quyền và chu trình thực hiện cho cán bộ, công chức thực hiện.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIÊN THỂ CHẾ, CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH

Tại các Hội nghị Lãnh đạo phường Thái Bình đã quán triệt tới cán bộ, công chức tham dự nghiêm túc, nắm vững những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 57-NQ/TW, đồng thời nhận thức rõ trách nhiệm của bản thân về tầm quan trọng của chuyển đổi số. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết bằng nhiều hình thức phù hợp, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn thể cán bộ, công chức trong toàn phường.

Hiện phường Thái Bình đã ban hành các Quyết định: số 14/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 về việc Thành lập Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính; số 01/BCĐ ngày 01/8/2025 Quyết định về việc Thành lập Tổ giúp việc và Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Thái Bình; số 872/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Thái Bình; số 873/QĐ-BCĐ ngày 15/8/2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Thái Bình. Các Kế hoạch: số 08/KH-UBND ngày 14/01/2026 Kế hoạch Chuyển đổi số phường Thái Bình; số 01/KH-BCĐ ngày 15/8/2025 về truyền thông thúc đẩy Chuyển đổi số, liên thông, đồng bộ, nhanh chóng hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; số 06/KH-UBND ngày 15/8/2025 về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; 04/KH-BTV ngày 5/7/2025 về

việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; số 06/KH-BTV ngày 28/7/2025 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong cơ quan Đảng phường Thái Bình; số 13/KH-UBND về việc xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số phường Thái Bình năm 2025; số 14/KH-UBND ngày 09/9/2025 về việc thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn phường Thái Bình và nhiều các văn bản chỉ đạo khác. Các văn bản ban hành đảm bảo yêu cầu, nội dung, Quyết định thành lập Ban chỉ đạo rõ người, rõ việc, rõ thủ tục, rõ thẩm quyền và chu trình thực hiện cho cán bộ, công chức thực hiện.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

2. Kết quả nổi bật đạt được

Kết quả triển khai chuyển đổi số của phường Thái Bình trong việc thực hiện Kế hoạch hành động số 433-KH/TU và Kế hoạch số 102/KH-UBND là:

a) Việc thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)

- * Hiện phường có 412 dịch vụ công trực tuyến, trong đó:
 - Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình là: 187
 - Số dịch vụ công trực tuyến một phần là: 225
- * *Đã tiếp nhận 11.816 hồ sơ (trong đó nhận trực tuyến: 11.059 hồ sơ; trực tiếp: 757 hồ sơ);*
 - *Đã giải quyết: 11.689 hồ sơ (giải quyết trước hạn 11.547 hồ sơ (99%); đúng hạn: 18 hồ sơ; quá hạn: 133 hồ sơ);*
 - *Đang giải quyết trong hạn 118 hồ sơ;*
 - *Tỷ lệ hồ sơ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt 100%;*
 - *Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ đạt 99%;*
 - *Tổng số phí và lệ phí thu trên: 87,58 triệu đồng. Đến nay 100% hồ sơ được thanh toán trực tuyến trên dịch vụ công.*

b) Việc ứng dụng chuyển đổi số phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp tiếp tục được thúc đẩy mạnh mẽ

Trong đó, việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử được nâng cao, nhiều cuộc họp trực tuyến diễn ra và nhiều tiện ích phục vụ công tác quản lý, điều

hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, rút ngắn thời gian và giảm chi phí cho các cơ quan và cán bộ, công chức như trong khối các cơ quan.

c) Về phát triển dữ liệu

Việc số hóa hồ sơ, tài liệu được nâng cao; các thủ tục hành chính, xử lý hồ sơ công việc, các dữ liệu chuyên ngành (đất đai, môi trường, hộ tịch, y tế, giáo dục, ...) được giải quyết hoàn toàn trên môi trường mạng.

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, ĐIỂM NGHẼN

1) Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Hồ sơ quá hạn là do trong thời gian đầu các phần mềm chưa đồng bộ hay bị treo đơ, hệ thống mạng yếu không ổn định.

Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đã có nhiều chuyển biến tích cực, song việc nâng cao nhận thức của nhân dân trong quá trình nộp hồ sơ trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn: Khi nộp trực tuyến phải có sự hỗ trợ nhiều của cán bộ hướng dẫn, sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế, tâm lý muốn thực hiện trực tiếp.

2) Về ứng dụng chuyển đổi số phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp

- Cơ sở hạ tầng CNTT chưa đáp ứng được nhu cầu công việc cần được nâng cấp.

- Còn tình trạng gặp lỗi, chưa thông suốt của các hệ thống dùng chung trong các cơ quan

- Chức năng của các hệ thống, ứng dụng còn khó sử dụng, giao diện phức tạp, chưa thân thiện như hệ thống mạng văn phòng.

- Các hệ thống thông tin chưa được kết nối, chia sẻ thuận tiện. Cán bộ còn phải làm việc nhiều trên nhiều hệ thống phần mềm, phải nhập lại dữ liệu nhiều lần, gây lãng phí thời gian và làm giảm hiệu suất công.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2026,

Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 433-KH/TU và Kế hoạch số 102/KH-UBND. Đẩy mạnh tỉ lệ nộp hồ sơ trực tuyến, nâng cao cơ sở hạ tầng CNTT đáp ứng nhu cầu công việc. Tuyên truyền tới cán bộ, công chức nâng cao nhận thức chuyển đổi số; nâng cao cơ sở dữ liệu về dân cư, hộ tịch; dữ liệu về quản lý đất đai và tài nguyên; dữ liệu về tổ chức, hành chính; dữ liệu về chuyên ngành khác đảm bảo đầy đủ về mặt thông tin tra cứu.

*** Về thủ tục hành chính, dịch vụ Công trực tuyến**

- Tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình DVCTT, các thủ tục hành chính được đơn giản hóa tạo thuận lợi cho các cá nhân và doanh nghiệp đến làm thủ tục hành chính. Đẩy mạnh số hoá các hồ sơ đạt 100%.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí TTHC; nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, đẩy mạnh hợp tác trực tuyến, làm việc trực tuyến, tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc ký sổ văn bản điện tử, giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, hướng tới thực hiện hiệu quả Đề án Chuyển đổi số tỉnh Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử.

*** Về phân cấp, phân quyền trong gắn với chuyển đổi số**

- Ban hành Quy chế/quy định về việc phân cấp thẩm quyền gắn với phân bổ nguồn lực số (như quyền truy cập dữ liệu, sử dụng nền tảng chung).

- Về mục tiêu làm sạch dữ liệu đưa vào KPI trọng tâm của năm 2026:

+ Kết hợp với Công an hoàn thành tối thiểu 80% việc chuẩn hóa và làm sạch các dữ liệu nền tảng còn tồn đọng (đặc biệt là trong đất đai, Y tế, xây dựng, giáo dục và đào tạo, tư pháp hộ tịch).

+ Gắn KPI về chất lượng dữ liệu:

(i) Tăng 25% số lượng TTHC được giải quyết hoàn toàn tự động (thông qua khai thác dữ liệu sạch, không cần can thiệp thủ công) so với năm 2025.

(ii) Tỷ lệ chính xác của các bộ dữ liệu quốc gia được sử dụng trong giao dịch đạt trên 95%.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Bố trí kinh phí để nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT để các cơ sở dữ liệu dung chung đảm bảo chạy thông suốt, liên thông toàn tỉnh không bị gián đoạn.

- Hàng năm tổ chức các chuyến đi học tập các đơn vị thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, tạo điều kiện cho các đơn vị giao lưu học hỏi.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, UBND phường Thái Bình trân trọng báo cáo./. *eee*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Lưu VT, VHXX. *de*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Trọng Chính